

Phụ lục
Yêu cầu báo giá phân tích kiểm nghiệm
(Đính kèm Thông báo số /TB-SATTP ngày tháng năm 2026
của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh)

Lấy mẫu kiểm nghiệm an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đối với Nước uống đóng chai và Đá thực phẩm (nước đá dùng liền).

Stt	Nội dung	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Nước uống đóng chai				
1.1	Chỉ tiêu hóa học:				
	Stibi (Sb)	168	Mẫu		
	Arsen, tính theo arsen tổng số/(Arsen (As), tính theo arsen tổng số	168	Mẫu		
	Bari (Ba)	168	Mẫu		
	Bor/ Bor(B)	168	Mẫu		
	Bromat/Bromate	168	Mẫu		
	Cadmi/Cadimi (Cd)	168	Mẫu		
	Clor	168	Mẫu		
	Clorat	168	Mẫu		
	Clorit	168	Mẫu		
	Crom (Cr)	168	Mẫu		
	Đồng (Cu)	168	Mẫu		
	Cyamid (CN-)	168	Mẫu		
	Fluorid (F-).	168	Mẫu		
	Chì (Pb)	168	Mẫu		
	Mangan (Mn)	168	Mẫu		
	Thủy ngân (Hg)	168	Mẫu		
	Molybden (Mo)	168	Mẫu		
	Nickel (Ni)	168	Mẫu		
	Nitrat, tính theo ion nitrat /Nitrat (NO ₃ -), tính theo ion nitrat	168	Mẫu		
	Nitrit, tính theo ion nitrit (Nitrit (NO ₂ -)), tính theo ion nitrit	168	Mẫu		
	Selen (Se)	168	Mẫu		
1.2	Chỉ tiêu vi sinh vật (kiểm tra lần đầu):				
	<i>E. coli</i> hoặc coliform chịu nhiệt/ <i>E. coli</i>	168	Mẫu		

Stt	Nội dung	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
	<i>(Escherichia coli)</i> hoặc coliform chịu nhiệt				
	Coliform tổng số/Coliforms	168	Mẫu		
	<i>Streptococci faecal/Streptococcus faecalis/Streptococci faecal</i>	168	Mẫu		
	<i>Pseudomonas aeruginosa</i>	168	Mẫu		
	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit	168	Mẫu		
2	Đá thực phẩm (nước đá dùng liền)				
2.1	Chỉ tiêu hóa học:				
	Clor dư	168	Mẫu		
2.2	Chỉ tiêu vi sinh vật (kiểm tra lần đầu):				
	<i>E. coli (Escherichia coli)</i> hoặc coliform chịu nhiệt	168	Mẫu		
	Coliform tổng số/Coliforms	168	Mẫu		
	<i>Streptococci faecal/Streptococcus faecalis/Streptococci faecal</i>	168	Mẫu		
	<i>Pseudomonas aeruginosa/P.aeruginosa</i>	168	Mẫu		
	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfit	168	Mẫu		